TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/QĐ-TA	*Thống Nhất, ngày 25 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Thùy Trang

2. Thư ký phiên họp: Ông Phạm Việt Dũng

Ngày 25 tháng 02 năm 2025, tại Hội trường B - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Tòa án tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 21/QĐ-TA ngày 18 tháng 02 năm 2025, đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc T1** (tên gọi khác: S) Giới tính: Nam;

Sinh ngày 04 tháng 02 năm 1990;

CCCD số: 075090002856; Ngày cấp: 29/4/2021; Nơi cấp: Cục Q1 về trật tự xã hội.

Tôn giáo: Công giáo;

Trình độ học vấn: 8/12;

Nguyên quán: Bắc Ninh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số D, tổ A, ấp L, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân;

Tiền án: Không;

Tiền sự: Không;

Con ông Nguyễn Văn Q và bà Phạm Thị H.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Đồng Nai. Do ông Nguyễn Văn Trung N - Cán bộ phụ trách công tác phòng, chống tệ nạn xã hội huyện Thống Nhất đại diện (theo văn bản ủy quyền ngày 11 tháng 02 năm 2025).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai: Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

1. Tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau:

Đối tượng Nguyễn Ngọc T1 thừa nhận đã sử dụng ma túy từ năm 2023, loại ma túy thường sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá) nên N đã tự nguyện đăng ký cai nghiện. Ngày 06/9/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ban hành Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với T1 thời gian từ ngày 06/9/2023 đến ngày 06/3/2024. Sau đó, ngày 14/01/2024 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B ban hành Quyết định quản lý sau cai nghện ma túy tại nơi cư trú đối với T1 thời gian từ ngày 07/3/2024 đến ngày 07/3/2026. Tuy nhiên, ngày 14/01/2025, N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị Công an xã B phát hiện và tiến hành đưa đi kiểm tra; kết quả T1 dương tính với chất ma túy trong cơ thể nên đã lập biên bản vi phạm và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B đã ban hành Quyết định số 10/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T1.

2. Ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị: Tại văn bản số 58/ĐN-CNBB ngày 21/01/2025 và tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, thời hạn từ 16 (Mười sáu) tháng đến 18 (Mười tám) tháng đối với Nguyễn Ngọc T1.

3. Ý kiến của người bị đề nghị: Theo bản tường trình đề ngày 14/01/2025, Nguyễn Ngọc T1 thừa nhận sử dụng ma túy dạng đá bằng hình thức hút, tần suất sử dụng không cố định và lần cuối sử dụng vào ngày 11/01/2025.

4. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật: Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính kể từ khi thụ lý đến khi ra quyết định của Tòa án thực hiện đúng theo quy định tại Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân.

Về điều kiện đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện: Đối tượng Nguyễn Ngọc T1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, đã được cơ quan có thẩm quyền xác định nghiện ma túy nên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp. Đề nghị Toà án xem xét áp dụng thời hạn đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T1 từ 18 (Mười tám) tháng đến 20 (Hai mươi) tháng.

Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét xử lý vi phạm hành chính, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Đồng Nai lập đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu áp dụng; việc lập hồ sơ, thẩm tra hồ sơ đã thực hiện đúng quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 6; điểm a, khoản 1 Điều 103; Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại các các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

[2] *Về nội dung đề nghị*: Theo các tài liệu đã thu thập, lời khai thừa nhận của người bị đề nghị và Phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trạm y tế xã B kết luận Nguyễn Ngọc T1 nghiện ma túy (Methamphetamine). Do đó, đã đủ cơ sở để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T1 theo quy định tại Điều 95 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 4 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021 và hướng dẫn tại Điều 33; Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Vì lẽ đó, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Đồng Nai đề nghị đưa T1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi của đối tượng*: Hành vi của đối tượng là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước nhưng không phải là tội phạm, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Bản thân đối tượng biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi vi phạm. Do đó, việc áp dụng biện pháp đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết, tạo điều kiện cho đối tượng chữa bệnh, lao động, học tập văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với hành vi vi phạm hành chính của người bị đề nghị*: Đối tượng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hành chính quy định tại Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Quá trình làm việc với cơ quan công an và tại phiên họp hôm nay, người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

[5] *Về ý kiến của cơ quan đề nghị*: Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Đồng Nai đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc T1 phù hợp quy định tại Điều 103, 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 23, 24, 32 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Áp dụng khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 2 Điều 104, Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;

- Áp dụng Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021;

- Áp dụng Điều 33; Điều 40; Điều 41; Điều 42 và Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai, địa chỉ: Ấp C, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai đối với Nguyễn Ngọc T1 (tên gọi khác: S), sinh ngày 04/02/1990.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 (Mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

5. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

6. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T phối hợp với Công an huyện T và Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai thi hành quyết định này theo luật định.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- Phòng LĐ-TB&XH huyện Thống Nhất;
- Phòng Tư pháp huyện Thống Nhất;
- UBND xã Bàu Hàm 2, huyện Thống Nhất;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thùy Trang